

Số: 31/2006/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 6 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án chức năng, nhiệm vụ,
tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Công nghiệp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

- Căn cứ Nghị định số 171/2004/NĐ-CP ngày 29/9/2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2003/TTLT-BCN-BNV ngày 29/10/2003 của Bộ Công nghiệp - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về công nghiệp ở địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 30/7/2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, kỳ họp thứ 4 phê chuẩn cơ cấu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã;

Xét đề nghị của Sở Công nghiệp- Thủ công nghiệp tại Đề án số 131/SCN-ĐATC ngày 10/5/2006 và đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 149/TTr-SNV ngày 27/6/2006 về việc phê duyệt Đề án xác định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Công nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đổi tên Sở Công nghiệp và Thủ công nghiệp tỉnh Tuyên Quang thành Sở Công nghiệp và phê duyệt Đề án chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Công nghiệp tỉnh Tuyên Quang :

I. Vị trí và chức năng:

Sở Công nghiệp là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, bao gồm các ngành: cơ khí, luyện kim, hoá chất (bao gồm cả hoá dược), điện, khai thác khoáng sản, vật liệu nổ công nghiệp, công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm, công nghiệp chế biến khác; quản lý Nhà nước các dịch vụ công thuộc ngành công nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Sở Công nghiệp chịu sự quản lý toàn diện và trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Công nghiệp.

Sở Công nghiệp có tư cách pháp nhân, có con dấu và có tài khoản riêng theo quy định của Nhà nước.

II. Nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị về quản lý các hoạt động công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

2. Trình Bộ Công nghiệp thoả thuận đề Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch phát triển công nghiệp phù hợp với quy hoạch phát triển công nghiệp cả nước, quy hoạch phát triển công nghiệp theo vùng lãnh thổ và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch phát triển công nghiệp đã được phê duyệt; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thông tin về các hoạt động công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp ở địa phương.

4. Về quản lý cơ khí, luyện kim và hoá chất.

- Tổ chức, chỉ đạo việc phát triển các sản phẩm cơ khí, cơ- điện tử tự động hoá, điện tử công nghiệp trọng điểm trên địa bàn;

- Hướng dẫn thực hiện các cơ chế, chính sách của Nhà nước, Bộ Công nghiệp về hỗ trợ phát triển ngành cơ khí, luyện kim, hoá chất và các sản phẩm cơ khí, cơ - điện tử trọng điểm trên địa bàn.

5. Về quản lý điện

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy định về quản lý điện nông thôn; tổ chức thực hiện các quy định về bảo vệ hành lang an toàn lưới điện cao áp và bảo vệ các công trình điện khác trên địa bàn;

- Xây dựng quy hoạch phát triển điện lực tỉnh để Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Công nghiệp phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra thực hiện sau khi được phê duyệt;

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các dự án đầu tư công trình lưới điện hạ áp nông thôn theo phân cấp; chủ trì phối hợp với các Sở có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh phương án giá điện trên địa bàn theo quy định khung giá của Chính phủ;

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công nhân kỹ thuật thuộc các tổ chức tham gia quản lý điện nông thôn.

6. Về quản lý vật liệu nổ công nghiệp:

- Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về cung ứng bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn;

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan, thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý sử dụng, bảo quản, vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

7. Về quản lý khai thác khoáng sản:

Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch khai thác khoáng sản, các dự án đầu tư theo quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp trực thuộc sau khi có giấy phép khai thác khoáng sản do cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cấp.

8. Về quản lý công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác:

- Hướng dẫn thực hiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác trên địa bàn; chủ trì phối hợp với các Sở có liên quan xây dựng quy hoạch tổng thể và chi tiết các cơ sở chế biến, vùng nguyên liệu của từng ngành phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chương trình, dự án phát triển ngành công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác phù hợp với quy hoạch phát triển cơ sở chế biến và vùng nguyên liệu.

9. Về hoạt động khuyến công:

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các chương trình, kế hoạch khuyến công trong các ngành công nghiệp trên địa bàn; hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt;

- Căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu công tác khuyến công của từng thời kỳ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh danh mục các ngành, nghề công nghiệp được hỗ trợ từ Quỹ khuyến công của tỉnh cho các đối tượng thuộc mọi thành phần kinh tế trong các ngành công nghiệp của địa phương;

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng Quỹ khuyến công của tỉnh; xét duyệt, cấp và quyết toán Quỹ khuyến công theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

10. Về quản lý các khu, cụm, điểm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và kinh tế tập thể:

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo phát triển các khu, cụm, điểm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp với những ngành, nghề phù hợp với quy hoạch phát triển công nghiệp và quy hoạch kinh tế - xã hội trên địa bàn;

- Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy định để thực hiện các cơ chế, chính sách của Nhà nước ưu đãi về đầu tư, đất đai, tài chính, khoa học - công nghệ và bảo vệ môi trường có liên quan đến xây dựng cơ sở kỹ thuật hạ tầng, di chuyển, xây dựng mới khu, cụm, điểm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn;

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế lập dự án đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp trên địa bàn phù hợp với quy hoạch công nghiệp của tỉnh;

- Tổ chức, hướng dẫn đào tạo nghề, truyền nghề và phát triển nghề truyền thống; tổ chức các hoạt động trao đổi kinh nghiệm, thăm quan khảo sát, liên doanh, liên kết, hợp tác kinh tế và tham gia các hội nghề nghiệp.

- Hướng dẫn phát triển kinh tế tập thể, mô hình tổ chức và hoạt động của các hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; phân loại các hợp tác xã và đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho phát triển kinh tế tập thể; xây dựng và phát triển các mô hình hợp tác xã kiểu mới.

11. Tham gia thẩm định hoặc thẩm định các dự án đầu tư trong ngành công nghiệp của địa phương theo quy định của pháp luật; chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra hoạt động sản xuất - kinh doanh thuộc các ngành công nghiệp trên địa bàn.

12. Đề xuất những cơ chế, chính sách ưu đãi riêng phù hợp với điều kiện của địa phương để thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào phát triển công nghiệp trên địa bàn.

13. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, điều chỉnh, thu hồi, gia hạn giấy phép hoạt động điện lực, giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và các giấy phép khác theo phân cấp.

14. Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các quy định về kỹ thuật an toàn đối với các thiết bị, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong các ngành công nghiệp trên địa bàn theo quy định của Pháp luật.

15. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực công nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

16. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ trong hoạt động công nghiệp; hướng dẫn thực hiện các quy định của Nhà nước về tiêu chuẩn kỹ thuật, quy phạm kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, chất lượng sản phẩm công nghiệp; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ, cung cấp tư liệu về công nghiệp theo quy định của pháp luật.

17. Chỉ đạo và tổ chức các hoạt động dịch vụ công trong lĩnh vực công nghiệp theo quy định của pháp luật; quản lý và chỉ đạo hoạt động đối với các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở.

18. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

19. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thị xã thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn.

20. Tổng hợp, thống kê tình hình hoạt động công nghiệp trên địa bàn (bao gồm cả hoạt động công nghiệp trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế mở, khu công nghệ cao và công nghiệp ngoài quốc doanh) theo quy định của Bộ Công nghiệp.

21. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước các hoạt động của hội và tổ chức phi Chính phủ thuộc lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

22. Thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm về hoạt động công nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

23. Thực hiện báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công nghiệp.

24. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc thẩm quyền; hướng dẫn việc thực hiện quy định chức danh, tiêu chuẩn, cấp bậc kỹ thuật, nghiệp vụ trong các ngành công nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Sở.

25. Quản lý tài chính, tài sản của Sở theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

26. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

III. Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế:

A- Về tổ chức bộ máy:

1-Lãnh đạo Sở:

Sở Công nghiệp có Giám đốc và không quá hai (02) Phó Giám đốc:

- Giám đốc Sở là người đứng đầu cơ quan, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Công nghiệp, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về mọi mặt công tác của Sở Công nghiệp.

- Phó Giám đốc Sở là người giúp việc Giám đốc, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về các nhiệm vụ công tác được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các mặt hoạt động của Sở.

2- Các tổ chức giúp việc Giám đốc:

2.1. Văn phòng Sở, gồm có:

- 01 Chánh Văn phòng;
- Các công chức, nhân viên thuộc các ngạch: Kế toán; văn thư, lưu trữ, phục vụ; lái xe.

2.2. Phòng Quản lý công nghiệp, gồm có:

- 01 Trưởng phòng;
- 01 Phó Trưởng phòng;
- Các chuyên viên.

2.3. Phòng Quản lý thủ công nghiệp, gồm có:

- 01 Trưởng phòng;
- Các chuyên viên.

2.4. Thanh tra Sở, gồm có:

- 01 Chánh thanh tra;
- 01 Phó Chánh thanh tra

3- Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở: *Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp:*

a- Vị trí, chức năng:

Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp là đơn vị sự nghiệp, tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động trực thuộc Sở Công nghiệp. Có chức năng giúp Giám đốc Sở Công nghiệp về tổ chức thực hiện hoạt động khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh, chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Sở Công nghiệp đồng thời chịu sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Khuyến công thuộc Bộ Công nghiệp;

Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản theo quy định của Nhà nước.

b- Nhiệm vụ:

+ Nhiệm vụ tổ chức hoạt động khuyến công:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch khuyến công hàng năm đề Sở Công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt; phối hợp với các phòng chức năng đề xuất, lựa chọn danh mục các ngành, nghề, các đơn vị, cá nhân được hỗ trợ từ quỹ khuyến công theo quy định, báo cáo Sở Công nghiệp để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, cá nhân, khởi sự doanh nghiệp lập dự án đầu tư phát triển công nghiệp nông thôn, tuyển dụng, đào tạo lao động, huy động vốn, xin ưu đãi đầu tư và các thủ tục hành chính khác theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quy hoạch phát triển công nghiệp theo vùng trên địa bàn tỉnh.

- Đề xuất, tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp lựa chọn, hoàn chỉnh các thủ tục xin giao đất để xây dựng mặt bằng sản xuất phù hợp với quy hoạch của tỉnh.

- Hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn nâng cao năng lực quản lý, hợp lý hoá sản xuất, hạ giá thành sản phẩm.

- Hướng dẫn, tư vấn cho cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô sản xuất, đổi mới ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm và bảo vệ môi trường.

- Giúp đào tạo, tư vấn, hướng dẫn cho những người có nhu cầu lập doanh nghiệp; tổ chức đào tạo nghề, truyền nghề và phát triển nghề.

- Hỗ trợ cung cấp thông tin, tiếp thị, tìm kiếm thị trường, đối tác kinh doanh và tổ chức triển lãm, hội chợ và giới thiệu sản phẩm.

- Tổ chức các hoạt động trao đổi kinh nghiệm, tham quan, khảo sát; hỗ trợ và tạo điều kiện để các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn liên doanh, liên kết, hợp tác kinh tế, tham gia các hiệp hội ngành nghề.

- Xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và thực hiện dịch vụ tư vấn khoa học - công nghệ để hỗ trợ tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất công nghiệp nông thôn.

- Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

- Quản lý, sử dụng quỹ khuyến công theo đúng quy định của Nhà nước.

- Báo cáo kết quả hoạt động khuyến công và thu chi quỹ khuyến công trên địa bàn tỉnh theo quy định.

+ Nhiệm vụ tư vấn phát triển công nghiệp :

- Tư vấn, giới thiệu về tiềm năng phát triển công nghiệp của tỉnh; lựa chọn và giới thiệu các dự án để các nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội đầu tư vào lĩnh vực phát triển công nghiệp tại Tuyên Quang .

- Tư vấn lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, khả thi các dự án đầu tư vào các lĩnh vực điện lực, khoáng sản, nông, lâm thủy sản, thủ công, mỹ nghệ theo phân cấp và phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển công nghiệp đã được phê duyệt.

- Tư vấn thiết kế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật thi công các dự án phát triển công nghiệp vừa và nhỏ, các công trình điện lực đến cấp điện áp 35 KV, thăm dò, khai thác khoáng sản .

- Tư vấn cho các doanh nghiệp về đổi mới tiếp nhận và chuyển giao công nghệ, thiết bị, xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu sản phẩm, lộ trình hội nhập kinh tế.

+ Các nhiệm vụ khác:

- Quản lý công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, viên chức theo quy định của Nhà nước và phân cấp của UBND tỉnh.

- Quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở phân công.

c- Hoạt động tài chính của Trung tâm:

Trung tâm hoạt động theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

d- Cán bộ, viên chức của Trung tâm:

- Giám đốc Trung tâm do Phó Giám đốc Sở kiêm nhiệm;

- 01 Phó Giám đốc Trung tâm;

- Các cán bộ, viên chức; kế toán; lái xe.

B- Về biên chế:

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu công tác, Giám đốc Sở Công nghiệp phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định số lượng biên chế hàng năm.

2. Biên chế năm 2006: **29 người**, trong đó:

- Biên chế hành chính: **20 người**;
- Biên chế sự nghiệp: **09 người**.

3. Việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức của Sở Công nghiệp phải căn cứ vào nhu cầu, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức của Nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành và Đề án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 2. Giao trách nhiệm:

1. Giám đốc Sở Công nghiệp xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của cơ quan phù hợp với Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Sở Công nghiệp tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Thay thế các Quyết định sau đây của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Công nghiệp: Quyết định số 1669/QĐ-UB ngày 27/11/2000; Quyết định số 58/2005/QĐ-UB ngày 08/7/2005.

Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Công nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận: **5**

- Bộ Công nghiệp;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
 - Công an tỉnh;
 - Như Điều 3;
 - Lưu VT, NV. (TT-30)
- Báo
cáo



Lê Thị Quang